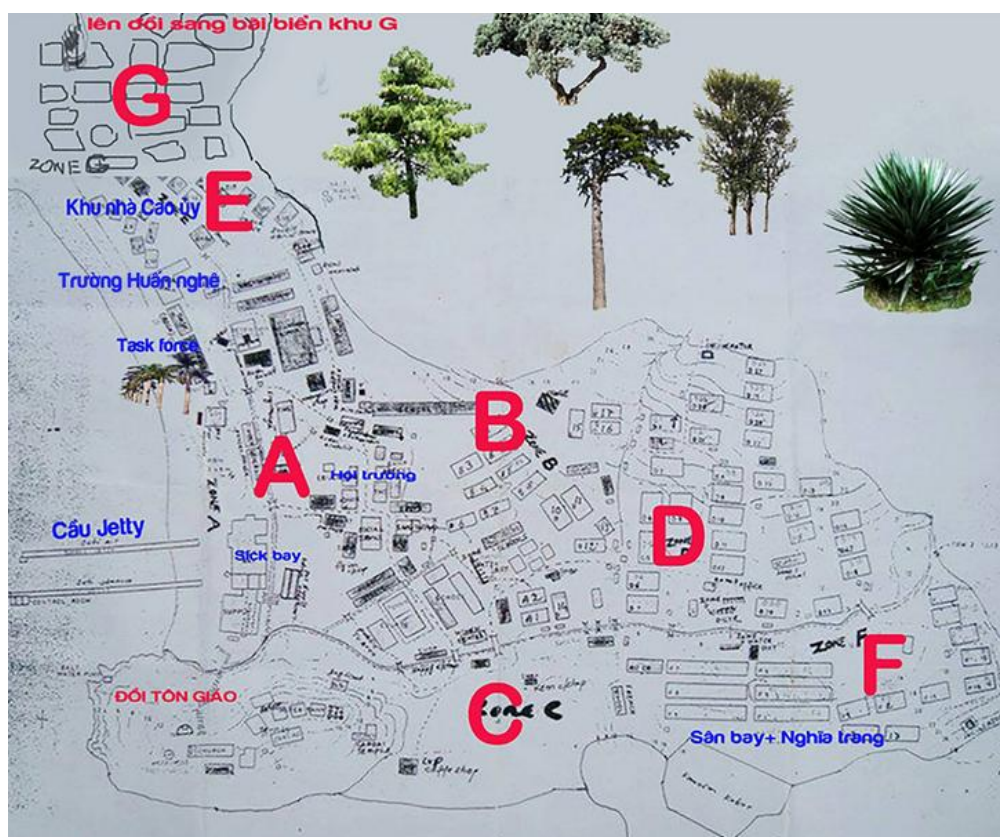


HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Thư Gửi Bác Long Ở Úc-Kỷ Niệm Những Ngày Trên Đảo Bidong** của thân hữu **Võ Hạnh**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. **Trân trọng.**



THƯ GỬI BÁC LONG Ở ÚC

Võ Hạnh

Kỷ Niệm Những Ngày Trên Đảo Bidong

Mới năm nào, bác và gia đình ghé thăm vùng Bắc California. Đón bác nơi bến xe đò Hoàng, nhìn bác cũng không thay đổi gì nhiều, vẫn là bác Long như từ những năm tháng còn trong quân trường Nha Trang.

Bác có nhắc đến chuyện vượt biên năm xưa đến Galang, và hai ông bạn già Hồ Ngọc Hoa và Phạm Ngọc Hà ra đi khỏi đất nước theo diện H.O sau năm 1992.

Và bác nhắc đến chuyện cô em gái của niên đệ Long (cô Phương) từ thời ông Ngô Tổng Thống. Gia đình của Long và gia đình tôi từng là láng giềng kế bên nhau (nhà toạ lạc với dãy đối diện với Quận 6, thời gian sau Quận này trở thành Quận 4, trên đường Đoàn Như Hải. Cũng trên con đường này, có gia đình của bác Phó Thái Nguyên, đó là tiệm may âu phục GIA (tên bác trai của anh Nguyên), và 1 gia đình của niên đệ Trần (Nguyễn) Đức Thảo (K.20/NT), tiệm giặt ủi, qua đời tại Việt Nam.

Sau thời gian ngắn, gia đình anh Long (cận) chuyển nhà về nơi cư xá Thanh Bình, gần khu trường đua ngựa Phú Thọ. Kể từ ngày đó, anh em ít liên lạc vì đời sống và học hành. Bây giờ, bác Long lại nhắc như thăm hỏi về cô em gái nhỏ của anh Long, như vậy có kỷ niệm nào với cô em hay không? Kể lại cho anh em nghe đi nhen. Hỏi là như vậy, chớ cá nhân tôi cũng cảm thấy là phải có cái gì ở ngày xưa thân ái đó rồi, hỏi cho vui thôi bác Long.

Những ngày sống trên đảo nhỏ Bidong, gia đình tôi như tìm lại luồng sinh khí mới, vì đã tìm được Tự Do rồi. Vì, khi tôi rời bỏ trại tù Cải Tạo, (ba tôi thì còn trong trại tù ở ngoài Bắc (Vĩnh Phú, Hoàng Liên Sơn), về đến nhà để chứng kiến đời sống rất khó khăn

của mọi người dân ở thủ đô, mà trong đó có gia đình mình. Công an khu vực nơi phường khóm gia đình, họ dòm ngó, thắc mắc mọi chuyện trong đời sống của mình; và họ khuyên bảo, dẫn dắt là bà mẹ tôi nên cố gắng sắp xếp đi lao động vùng Kinh Tế Mới, thì ba tôi và tôi sẽ được Nhà Nước khoan hồng cho về sớm.

Với áp lực đó, mình chỉ còn thấy là phải tìm mọi cách ra khỏi đất nước này, và sự nguyện cầu đó đã được Ông Trời phò hộ và che chở trên con đường thoát ra biển, để đến nơi an toàn cho mọi sinh mệnh; dù rằng cũng có vài chuyện nhỏ ngoài ý muốn, nhưng quan trọng là mọi con người trên ghe ra đi đều tìm lại được Tự Do, thoát khỏi trại tù khổng lồ của đất nước.

Nhớ lại những ngày trên Bidong, chỉ vài ngày đầu tiên trên đảo, một đêm tôi mơ màng trong khu dãy nhà Long house (Khu F) mới được xây cất trên khu đồi nhỏ. Tôi đã mơ và thấy anh Nguyễn Văn Cúc (bí đỏ) (Phạm Xá). Anh về và đứng nhìn tôi cười với hàm răng trắng đẹp. Bồi hồi, tôi bừng tỉnh cơn mê, nhớ lại là anh Cúc đã qua đời, tử thương từ lâu rồi, mà sao tôi lại gặp lại anh. Nhớ lại những ngày trong quân trường, anh ở phòng Omega 2. Hằng ngày gặp nhau, nhưng có bao giờ nói đến 2 câu, không thân thiết, chỉ biết nhau, và tôi cũng không bao giờ nghĩ hay nhớ gì về anh cả. Bây giờ thì chỉ có mình thầm nghĩ là anh đã ở đâu quanh đó trên vùng biển rộng, anh đã theo, và che chở cho mình cùng mọi người trên ghe nhỏ trên con đường đi, đi về một hướng để đến; một nơi mà mình chưa biết chắc sẽ là một quốc gia nào: Singapore hay Malaysia?

Và cũng kể từ ngày mới đến đảo, một sáng sớm nọ, chưa kịp tỉnh ngủ thì nghe tiếng rao mời gọi của 1 thanh niên: “Bánh mì nóng hổi đây, bánh mì đây...bánh mì giòn nóng đây”. Tôi bước ra ngoài

nhìn về hướng rao mời mua bánh, khi anh bán bánh đến gần, anh nhìn tôi ngẩn ngơ, rồi la lên: “Trời ơi! Trung ụy đến đảo lúc nào vậy? Tôi nhìn anh và đã nhớ lại: “Oh; anh Hồng (nhân viên Vận Chuyển của tôi năm nào trên Hải Vận Hạm HQ 403). Thế là vừa được anh mời 1 ổ bánh mì nóng của đảo Bidong. Anh em kể cho nhau nghe mọi chuyện xảy ra sau ngày từ biệt hạm HQ 403, bao nhiêu điều phải nói hết, tình cảm với nhau thật nồng ấm.

Và cũng trong khu dãy nhà trên đồi (khu F) này, kế cạnh phòng là một nhóm anh em người gốc đảo Cù Lao Thu hay còn gọi là hòn Phú Quý (đảo cách thành phố Phan Thiết về hướng Đông, khoảng hơn 35 hải lý). Họ đi cùng trên 1 chiếc ghe nhỏ gồm 6 người, và thức ăn chính là những buồng chuối qua ngày trên biển. Đến đảo một thời gian ngắn, là họ theo dốc đồi cao, tìm cây, xẻ gỗ, đóng thành ghe nhỏ chứa được chỉ 2 người. Người phía mũi và phía sau lái, chèo đem xuống, họ cho ghe xuống biển, kẻ chèo, người câu lưới. Sáng sớm, họ đem cá vào bờ ra chợ chòm hỏm của dân tự nạn bán, đổi chát, tìm mua thuốc hút cho cả nhóm. Sinh hoạt của họ cũng vui; và đặc biệt, đôi lần tôi ngồi nghe họ nói chuyện với nhau, nhưng không tài nào nào hiểu họ đang nói chuyện gì, họ nói nhanh quá như chim chí choát với nhau. Nhưng, khi họ quay sang nói với mình, thì rất rõ ràng và dễ hiểu; và đôi khi, họ còn cao hứng hát lên bài ca vọng cổ Tình Anh Bán Chiếu, nghe cũng mùi thơm ruột, không thua danh ca ông Mười Út Trà Ôn năm nào bao nhiêu.

Họ cũng có 1 anh leader, anh này với nhiệm vụ là lên đi học lớp dạy Sinh Ngữ. Sau đó, anh về dạy lại anh em, anh cũng cầm cây nhỏ chỉ các hàng chữ Anh Văn được viết lại trên vách nhà tiền chế. Giọng đọc và dáng điệu của anh cũng nghiêm chỉnh như là ông thầy dạy trên đảo và họ cũng chia nhau nhóm vác ghe xuống

biển để tìm cá mỗi đêm xuống. Thời gian sau, lại bắt đầu có làn sóng của các đồng bào từ vùng biển đến đảo, họ cũng đua nhau đóng ghe để tìm cá tươi, để trao đổi lấy tiện nghi trong cuộc sống; và rồi có vài bất trắc xảy ra cho họ, vài chiếc ghe và dân biển đã ra khơi không bao giờ trở lại đảo trong những đêm gió lớn.

Để tránh các chuyện rủi ro này và làm khó khăn cho Cao Ủy Ty Nạn của các quốc gia, khi đã mở hồ sơ Ty Nạn. Tên người ty nạn thì có, mà người thì không hiện diện, hồ sơ bị xáo trộn. Ông Trưởng Trại lúc này là Ông Hoàng Ngọc Thành (giáo sư, tiến sĩ), và là bạn học của Thủ Tướng Mã Lai (đang tại chức, họ biết nhau qua các năm trên Đại Học Hoa Kỳ), ông này đã hợp tác với lính Task Force đảo, bố ráp cả các vùng cao trên các đồi, tịch thu tất cả các ghe, chất đồng và nỏ lửa đốt ráo troi, chằm dứt bi kịch ra khơi tìm chất tươi đổi thuốc lá qua ngay.

Thời gian trên đảo, tôi nhận trách nhiệm làm việc với Cao Ủy Ty Nạn. Công việc xuất phát, phân phối thực phẩm cho đồng bào trên đảo, theo chương trình hằng tuần. Thời gian khi chiều về, trời mát, tôi và vài anh bạn cầu thủ năm xưa, khoác áo đội Tuyển Túc Cầu Miền Nam như: anh Nguyễn Văn Cư, anh Phong (Tổng Tham Muu), Đào Việt Cường (Sư Đoàn 3 Không Quân); chúng tôi chơi banh theo kỹ thuật, giữ banh trong người, tạo và phát triển cái khéo của cơ thể.

Thấy anh em ty nạn chơi banh có vẻ điệu nghệ quá, các anh Task Force Mã Lai đã rời barrack xuống và xin nhập bọn chơi banh. Khi khá thân tình, mến nhau, họ đã đưa anh em vào nơi doanh trại barrack xem nơi ăn chốn ngủ. Khi thấy trên vách phòng ngủ, họ cho dán kín các hình của đội tuyển Mã Lai, và các cầu thủ và huấn luyện viên Tây Đức (Wegane). Anh bạn Cư đã chỉ vào hình từng

cầu thủ của Mã và cũng nói tên họ từng người, kể cả Huấn Luyện Viên Wegane. Họ rất thích và phục khi biết rằng anh bạn Cư này đã từng gặp đội tuyển của họ đôi lần trong các giải đấu hằng năm như King Cup, Quốc Khánh Mã Lai, Thái Lan. Sau đó, anh Task Force tên Kramly đã vui vẻ đem thư thăm hỏi đến ông Huấn Luyện Viên Tây Đức và các cầu thủ Mã (họ đang tập trung tập dợt cho 1 giải đấu hằng năm trên 1 đồi trong đất liền. Khi trở lại đảo Bidong, anh mang theo thùng quà có giày, có áo và vài món kỷ niệm cùng thư thăm hỏi gia đình anh bạn Nguyễn Văn Cư này.

Tôi đã gặp anh Cư này trong trại tù Cải Tạo Trạng Lớn và chúng tôi trở nên thân nhau, cấp bậc của anh là Trung Úy thuộc Biệt Đoàn Thể Thao; và sau này, anh được chuyển về đội Túc Cầu Hải Xưởng (Huấn luyện viên là Thượng Sĩ Từ Bá Nhân). Thời gian trong trại này, anh bạn thân thờ Nguyễn Văn Lý, và anh niên đệ Nguyễn Hữu Trí (K.20/NT), ông anh Khuyát Duy Trác cũng thường ra xem anh em chơi banh với nhau.

Khi đã ra trại tù, anh Cư đã theo tôi đưa cả gia đình xuống Cà Mau, cùng nhau đánh 1 con bài sống chết ra khơi; may mắn, chúng tôi và gia đình đều bình yên trên biển cả.

Kỷ niệm trên đảo nhỏ Bidong cũng còn..., bài viết cũng khá dài. Xin tạm dừng nơi đây nhé các bạn. Hẹn gặp nhau lại tại Baton Rouge, Louisiana, gia đình Cư và Hạnh.

HẠNH VÕ
K19/NT